

TĂNG CƯỜNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT VĂN BẢN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TẠO SỰ THỐNG NHẤT CỦA HỆ THỐNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT

ThS. TRẦN THỊ THU HƯƠNG

Một Nhà nước pháp quyền nói chung luôn tuân thủ pháp luật, đặt mình dưới pháp luật. Nhà nước pháp quyền Việt Nam, một Nhà nước của dân, do dân và vì dân, càng phải là một Nhà nước đặt mình dưới pháp luật. Vấn đề là ở bản chất của pháp luật, cũng là bản chất của Nhà nước, ý chí của dân tộc và của nhân dân được đề lên thành luật, thành quyền lực đặc biệt. Để bảo đảm cho tính pháp quyền và bản chất ấy của pháp luật, bảo đảm tất cả quyền lực thuộc về nhân dân, một vấn đề cực kỳ trọng yếu là kiểm tra tính hợp hiến và tính hợp pháp của mọi văn bản, mọi quyết định, mọi hành vi của Nhà nước nói chung và của các cơ quan nhà nước, các nhà cầm quyền, các nhà chức trách, các công chức trong bộ máy nhà nước nói riêng.

Nhà nước ta, ngay từ những năm đầu thành lập đã xem trọng cơ chế kiểm tra tính hợp pháp của các văn bản nhà nước. Tầm quan trọng và tính hữu hiệu của

cơ chế kiểm tra cũng hình thành và phát triển dần theo đà phát triển của tư tưởng Nhà nước pháp quyền. Bất cứ một sự quản lý nào, công hay tư, thuộc lĩnh vực nào cũng phải có kiểm tra, là một khâu không thể thiếu được trong công nghệ quản lý. Quản lý nhà nước, hơn đâu hết lại càng cần có kiểm tra. Cơ chế kiểm tra của Nhà nước là rất cần thiết, đặc biệt là kiểm tra tính hợp pháp của các văn bản nhà nước.

Từ năm 1945 đến nay, Nhà nước Việt Nam đã ban hành một khối lượng rất lớn các văn bản pháp luật để điều hành và quản lý xã hội. Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật là một nguyên tắc rất quan trọng của Hiến pháp Việt Nam - đạo luật cơ bản của Nhà nước và đã được thực thi trong thực tế. Nguyên tắc này đòi hỏi phải có một hệ thống pháp luật hoàn chỉnh, đồng thời mỗi cơ quan, tổ chức và công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, không có ngoại lệ. Để chấp hành pháp luật thì

mọi công dân, cán bộ phải hiểu biết pháp luật để thực hiện. Việc hệ thống hóa các văn bản pháp luật để mọi người dễ tiếp cận, dễ tìm hiểu để thi hành là rất cần thiết. Trong thực tế, các quy định pháp luật rất phong phú và đa dạng, nhưng không phải lúc nào cũng thống nhất. Trong hệ thống pháp luật không tránh khỏi những văn bản pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, ban hành không đúng thẩm quyền. Vì vậy, công tác kiểm tra, giám sát văn bản quản lý nhà nước rất khó khăn và phức tạp.

Hơn thế nữa, cuộc sống xã hội luôn luôn phát triển, nhiều văn bản pháp luật đã ban hành không đáp ứng kịp thời những nhu cầu xã hội và những biến đổi của tình hình xã hội, nhiều lĩnh vực chưa được pháp luật điều chỉnh. Nhất là khi nước ta đang trong quá trình hội nhập thì việc hoàn thiện pháp luật cũng trở nên cần thiết. Kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản quản lý nhà nước để đảm bảo tính hợp pháp và hợp lý của văn bản là một đòi hỏi cấp bách. Trong thời gian qua, công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản ở nhiều bộ, ngành, địa phương còn có những hạn chế. Nhiều văn bản trái pháp luật chưa được phát hiện và xử lý kịp thời. Việc kiểm tra văn bản được tiến hành nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản để kịp thời đình chỉ việc thi hành, sửa đổi,

hủy bỏ hoặc bãi bỏ văn bản, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, xác định trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản trái pháp luật.

Trong thời gian qua công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14-11-2003 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật đã góp phần tích cực trong việc bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, từng bước lập lại trật tự, kỷ cương, nâng cao chất lượng của công tác soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các bộ, ngành, địa phương. Chính phủ đã giao cho Bộ Tư pháp xây dựng đề án tăng cường năng lực kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật. Đề án này gồm các nội dung củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, hướng dẫn các tác nghiệp v.v... Theo kế hoạch trong năm 2007, Bộ Tư pháp phải báo cáo với Chính phủ về đề án này.

Theo số liệu báo cáo năm 2006, chỉ riêng đối với việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, qua việc kiểm tra, xử lý các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật do HĐND và UBND 33 tỉnh, thành

phố trong cả nước ban hành, thì chỉ có 2/3 số địa phương xử lý đúng và đủ (28/33 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thành việc tự kiểm tra, xử lý văn bản trái luật về xử lý vi phạm hành chính với tổng số văn bản xử lý là 51/83 văn bản).

Tháng 8/2006, Văn phòng Chính phủ có văn bản yêu cầu các Bộ trưởng, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành trực thuộc trung ương ***khi ban hành văn bản pháp luật phải gửi thêm một bản cho website Chính phủ***. Việc làm này giúp thực hiện tốt hơn việc công khai, minh bạch chính sách, pháp luật tới mọi người dân theo tinh thần của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và đông đảo người dân trong và ngoài nước về việc xây dựng và ban hành văn bản.

Vì vậy, có thể nói, ý nghĩa quan trọng hàng đầu của hoạt động kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản là ở chỗ nó phục vụ trực tiếp cho việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Mục tiêu của kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản là nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoặc loại bỏ các quy định, các văn bản trái với Hiến pháp và các đạo luật, các văn bản mâu thuẫn, chồng chéo

hoặc không phù hợp với tình hình phát triển của đất nước để xây dựng một hệ thống văn bản pháp luật hoàn thiện, thống nhất, bảo đảm tính hợp pháp, hợp lý phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước. Vì vậy, kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản có tác dụng tạo cơ sở pháp lý cho sự đổi mới về chất của văn bản, làm cho các văn bản đó hoàn thiện hơn so với các quy định trước đó, đồng thời tạo ra sự thống nhất, hài hòa giữa các văn bản sẽ được ban hành với hệ thống pháp luật hiện hành.

Ý nghĩa thứ hai của công tác này thể hiện ở chỗ nó phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý và giảng dạy pháp luật. Chính công tác rà soát, kiểm tra và hệ thống hóa văn bản đã tạo điều kiện cho khoa học pháp lý đánh giá, nhìn nhận lại hiệu quả thực tế của hoạt động lập pháp và áp dụng pháp luật.

Ý nghĩa thứ ba của công tác kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản là góp phần hoàn thiện cơ chế tự kiểm tra, giám sát tính hợp pháp và hợp lý của văn bản quản lý nhà nước.

Với ý nghĩa và tầm quan trọng như vậy, việc nghiên cứu hoàn thiện quy trình kỹ thuật kiểm tra, giám sát việc ban hành văn bản sẽ có tác dụng rất lớn, hỗ trợ cho hoạt động này trong tương lai.

